

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ HUNG PHÚ RESIDENCE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ HUNG PHÚ RESIDENCE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNG PHU RESIDENCE INVESTMENT LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: HUNG PHU RESIDENCE CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108465226

3. Ngày thành lập: 10/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số 114 Bà Triệu, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0977816699

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
4.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810(Chính)
5.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản (Điều 62 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014); - Tư vấn bất động sản (Điều 74 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014); - Quản lý bất động sản (Điều 75 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014);	6820
6.	Điều hành tua du lịch	7912
7.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
8.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
9.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
10.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
11.	Phá dỡ	4311
12.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh phương tiện phòng cháy và chữa cháy	4669
14.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290

15.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
16.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Xây dựng nhà không để ở	4102
19.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất	4299
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn vali, cặp, túi, hàng da và giả da khác; bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
22.	Giáo dục mẫu giáo	8512
23.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu - Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực vật liệu xây dựng - Tư vấn chuyên gia công nghệ phòng cháy và chữa cháy	7490
24.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; bán buôn máy móc, thiết bị điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Kinh doanh đồ gỗ nội thất công trình; - Kinh doanh vật liệu và các thiết bị lắp đặt khác trong công trình xây dựng; - Kinh doanh bê tông thương phẩm và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	4663
27.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
28.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - hoạt động Tư vấn đầu tư	6619

29.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội – ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện – cơ điện công trình; - Thiết kế cấp – thoát nước; - Thiết kế thông gió-cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin – liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy – chữa cháy (Điều 48 nghị định 59/2015/NĐ-CP); - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất công trình; - Khảo sát địa chất thủy văn; - Khảo sát hiện trạng công trình (Điều 73 luật xây dựng năm 2014); - Lập và quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (Điều 3 luật xây dựng năm 2014)	7110
30.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
31.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh - Dịch vụ trông giữ xe ô tô, xe đạp, xe máy	8299
33.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
34.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại (Điều 8 Quy chế siêu thị, trung tâm thương mại ban hành kèm theo Quyết định số 1371/2004/QĐ-BTM ngày 24/09/2004)	4719
35.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
36.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
38.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí - Thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
39.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41.	Cho thuê xe có động cơ	7710

42.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
43.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
44.	Xây dựng nhà để ở	4101
45.	Xây dựng công trình điện	4221
46.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
47.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
48.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
49.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt chi tiết: - Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác; - Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống - vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng - vệ sinh máy móc công nghiệp - Vệ sinh tàu hỏa, xe buýt máy bay - vệ sinh đường xá - Dịch vụ tẩy uế và diệt trùng - Dịch vụ vệ sinh khu nhà và các công trình khác chưa được phân vào đâu	8129
50.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
51.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
52.	Quảng cáo	7310
53.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
54.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
55.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
56.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
57.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
58.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Bệnh viện	8610

6. Vốn điều lệ: 790.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VĂN PHÚ - INVEST	Số 177, tổ 51, phố Trung Kính, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	79.000.000.000	10,000	0102702590	
2	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN HUNG PHÚ	Tổ dân phố Văn Trì, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	711.000.000.000	90,000	0107806554	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TRUNG HIẾU

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *23/08/1979*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *017304736*

Ngày cấp: *19/07/2011* Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *số 9 Cầu Đơ 3, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *số 9 Cầu Đơ 3, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*